

Bản án số: 123/2023/HSST

Ngày: 17-11-2023

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN SƠN TRÀ-TP. ĐÀ NẴNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Tô Thị Thy Tuyết

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Văn Đồi.

Ông Nguyễn Văn Đích

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Phú Huy- Là thư ký Tòa án nhân dân quận Sơn Trà, Tp Đà Nẵng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Sơn Trà tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Tuấn Thanh Tứ - Kiểm sát viên.

Trong ngày 17 tháng 11 năm 2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân quận Sơn Trà xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 118/2023/TLST- HS ngày 20 tháng 10 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 118/2023/QĐXXST- HS ngày 26 tháng 10 năm 2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số 36/2023/HSST- QĐ ngày 10 tháng 11 năm 2023 đối với bị cáo:

Mai Thị H; Tên gọi khác: Mười; Sinh năm:1969 tại thành phố Đà Nẵng; Nơi thường trú: Tổ 23 phường T, quận S, thành phố Đà Nẵng. Nơi cư trú: Phòng 103 Chung cư A4, Tổ 28 phường T, quận S, thành phố Đà Nẵng; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn 01/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Mai Đăng Đ (Chết) và bà Nguyễn Thị N (Chết); Bị cáo có chồng tên Phạm Duy T (Chết), và có hai con, con lớn nhất sinh năm 1990, con nhỏ nhất sinh năm 1997; Tiền án, tiền sự chưa;

Nhân thân:

- Tại Quyết định số 22/QĐ- XPHC ngày 16/7/2021, bị Công an phường Thọ Quang quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Đánh bạc với hình thức phạt tiền 1.500.000đồng (Đã nộp).

- Tại Quyết định số 421/QĐ- XPHC ngày 19/10/2023, bị Công an quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Đánh bạc với hình thức phạt tiền 1.500.000đồng.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 04/8/2023, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng. Có mặt.

- Người có quyền và nghĩa vụ liên quan: Ông Đặng Văn H, sinh năm 1972. Nơi cư trú: Tổ 33, phường H, quận N, thành phố Đà Nẵng. Vắng mặt.

- Người chứng kiến: Bà Nguyễn Thị Kim L, sinh năm 1964. Nơi cư trú: Phòng 102 chung cư A4, Tổ 28 phường T, quận S, thành phố Đà Nẵng. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ 30 phút ngày 04/8/2023, nhận được tin báo của quần chúng nhân dân về việc tại Phòng 103 Chung cư A4, Thọ Quang, Sơn Trà có nhóm thanh niên tụ tập mua bán trái phép ma túy. Sau khi tiếp nhận nguồn tin, Đội CSĐT tội phạm về ma túy Công an quận Sơn Trà đã phối hợp với Công an phường Thọ Quang triển khai lực lượng đến địa điểm nêu trên thì phát hiện Đặng Văn H có biểu hiện nghi vấn nên tiến hành kiểm tra. Qua làm việc H khai nhận đến Phòng 103 Chung cư A4 để mua ma túy dạng cỏ Mỹ. Tiếp ngay sau đó, lực lượng công an kiểm tra Phòng 103 Chung cư A4 phát hiện bà Mai Thị H- Chủ nhà đang phân chia nhỏ lẻ các gói ni lông chứa thân, lá cây, thảo mộc khô nghi là ma túy. Bà H khai nhận các gói ni lông này chứa ma túy dạng cỏ Mỹ. Trên sàn nhà lúc này, lực lượng công an kiểm tra, phát hiện có nhiều gói ni lông bên trong có chứa thân, lá cây, thảo mộc khô màu nâu cùng 01 cuộn giấy màu trắng; 01 thau nhựa màu đỏ. Tiếp tục kiểm tra trong máy giặt phát hiện nhiều gói ni lông bên trong có chứa thân, lá cây, thảo mộc khô màu xanh nghi là ma túy. Toàn bộ số tang vật trên bà H khai nhận là ma túy dạng cỏ Mỹ và các vật dụng bà H sử dụng để phục vụ cho việc phân chia ma túy bán trái phép cho người mua. Lực lượng chức năng tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, tạm giữ bà H cùng tang vật.

*** Tang vật tạm giữ:**

- 13 gói ni lông kích thước (8,5x10)cm màu vàng có in dòng chữ “Made in Australia” bên trong có chứa thân, lá cây, thảo mộc khô màu xanh và 06 gói ni lông kích thước (7,5x4)cm bên trong có chứa thân, lá cây, thảo mộc khô màu xanh; ký hiệu C1;

- 45 gói ni lông kích thước (8,5x5)cm bên trong có chứa thân, lá cây, thảo mộc khô màu vàng nâu; ký hiệu C2;

- 10 vỏ bao ni lông kích thước (8,5x5)cm chưa qua sử dụng;

- 15 vỏ bao ni lông màu vàng có in dòng chữ “Made in Australia” chưa qua sử dụng;

- 01 cuộn giấy màu trắng và 01 thau nhựa màu đỏ;

- Số tiền 1.100.000đồng và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Realme màu xanh gắn sim số: 0905104662, số Imei1: 865394041565197.

Qua điều tra xác định: Để có tiền tiêu xài cá nhân, từ năm 2018 Mai Thị H đã bắt đầu bán trái phép ma túy dạng cỏ Mỹ cho những ai có nhu cầu liên hệ hỏi mua nhằm mục đích kiếm lời. Vào ngày 02/8/2023, H liên hệ một người đàn ông (không rõ nhân thân lai lịch) ở khu vực Bến xe Đà Nẵng để mua khoảng 80 gam ma túy dạng cỏ Mỹ với số tiền 1.000.000đồng. Sau khi mua được ma túy, H đem về nhà của mình tại Phòng 103 Chung cư A4, Thọ Quang, Sơn Trà để cất giấu và phân lẻ ra thành từng gói nhỏ bán lại cho ai có nhu cầu mua. Mỗi gói ma túy H bán với giá từ 30.000đồng đến 50.000đồng. Trường hợp bán hết số ma túy này H sẽ lời được 300.000đồng. Việc H mua bán trái phép chất ma túy tại Phòng 103 Chung cư A4 không ai biết. H đã nhiều lần bán trái phép ma túy cho các con nghiện, không nhớ cụ thể đã bán bao nhiêu lần và bán cho những ai. H và H1 đều khai nhận đã thực hiện giao dịch mua bán trái phép chất ma túy 04 lần. Trong đó:

- Lần 1: Vào sáng ngày 03/8/2023, do có nhu cầu sử dụng ma túy nên H1 đi đến Phòng 103 Chung cư A4 hỏi mua của H 50.000đồng ma túy cỏ Mỹ thì H đồng ý bán. H1 đưa số tiền 50.000 đồng cho H, H đưa gói cỏ Mỹ cho H1. Số ma túy này H1 đã sử dụng hết.

- Lần 2: Vào khoảng 11 giờ 50 phút ngày 04/8/2023, H1 tiếp tục đến Phòng 103 Chung cư A4 gặp bà H để mua 50.000đồng ma túy cỏ Mỹ nhưng chưa kịp thực hiện giao dịch mua bán trái phép ma túy thì bị lực lượng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an quận Sơn Trà kiểm tra, phát hiện, lập biên quả tang.

- Ngoài ra H còn bán trái phép ma túy cho H1 02 lần khác, tuy nhiên H, H1 đều không nhớ cụ thể thời gian. Tất cả đều thực hiện giao dịch trực tiếp, đưa tiền mặt và nhận ma túy tại Phòng 103 Chung cư A4.

Xét nghiệm chất ma túy đối với Mai Thị H và Đặng Văn H ngày 04/8/2023 cho kết quả: H và H1 âm tính với ma túy.

Tại Kết luận giám định số: 1659/KL-KTHS ngày 10/8/2023 của Phân viện Khoa học hình sự tại thành phố Đà Nẵng:

- Mẫu thảo mộc khô màu xanh (cắt nhỏ) nêu ở mục 1.1 và 1.2 (ký hiệu C1) gửi giám định đều có tìm thấy chất ma túy 5F-MDMB-PINACA.

+ Tổng khối lượng mẫu thảo mộc khô màu xanh nêu ở mục 1.1 là 58,30 gam.

+ Tổng khối lượng mẫu thảo mộc khô màu xanh nêu ở mục 1.2 là 14,45 gam.

- Mẫu thảo mộc khô màu vàng nâu nêu ở mục 1.3 ký hiệu C2 gửi giám định đều có tìm thấy chất ma túy 5F-MDMB-PINACA, MDMB-4en-PINACA và 5F-ADB-PINACA. Tổng khối lượng là 141,84 gam.

Hiện nay, Viện Khoa học hình sự và Phân viện Khoa học hình sự tại thành phố Đà Nẵng không có mẫu chuẩn định lượng chất ma túy 5F-MDMB-PINACA, MDMB-4en-PINACA và 5F-ADB-PINACA nên không thể xác định được hàm lượng cũng như khối lượng chất ma túy 5F-MDMB-PINACA, MDMB-4en-PINACA và 5F-ADB-PINACA trong các mẫu vật gửi giám định.

Tại bản cáo trạng số: 114/CT- VKS- ST ngày 18/10/2023 của Viện kiểm sát nhân dân quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng đã truy tố bị cáo Mai Thị H về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại Điểm b Khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự.

Qua xét hỏi, tranh tụng tại phiên tòa:

Kiểm sát viên thực hành quyền công tố nhà nước tại phiên tòa phát biểu giữ nguyên cáo trạng đã truy tố các bị cáo và căn cứ vào tính chất, hành vi thực hiện tội phạm, nhân thân, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự áp dụng đối với bị cáo, đề nghị HĐXX tuyên bố bị cáo Mai Thị H phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

- Căn cứ Điểm b Khoản 2, 5 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của BLHS xử phạt Mai Thị H từ 07 (Bảy) năm 06 (Sáu) tháng đến 08 (Tám) năm tù.

Hình phạt bổ sung: Phạt tiền bị cáo từ 05 triệu đồng đến 07 triệu đồng.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật hình sự, Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

- Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Realme màu xanh gắn sim số: 0905104662, số Imei1: 865394041565197 thu giữ của Mai Thị H. Đây là tài sản không liên quan đến hành vi phạm tội nên đề nghị HĐXX trả lại cho bị cáo Mai Thị H.

- Đối với 03 bì giấy dán kín đựng 55,30 gam mẫu thảo mộc khô bên trong 13 gói ni lông màu vàng đều có chữ “MADE IN AUSTRALIA” còn lại sau quá trình giám định; 10,85 gam mẫu thảo mộc khô bên trong 06 gói ni lông còn lại sau quá trình giám định; 136,12 gam mẫu thảo mộc khô màu vàng – nâu (sợi nhỏ) bên trong 45 gói ni lông còn lại sau quá trình giám định và toàn bộ bao gói mẫu hoàn trả được niêm phong trong phong bì số 1659/KL-KTHS, bên ngoài có dấu đỏ của Phân viện Khoa học hình sự tại thành phố Đà Nẵng, chữ ký và tên của Phạm Thị Thu P và Phạm Hồng T; 10 vỏ bao ni lông kích thước (8,5x5)cm chưa qua sử dụng; 15 vỏ bao ni lông màu vàng có in dòng chữ “Made in Australia” kích thước 10x8,5cm chưa qua sử dụng; 01 cuộn giấy màu trắng và 01 thau nhựa màu đỏ. Đây là vật cầm tàng trữ, cầm lưu hành, không sử dụng được nên đề nghị HĐXX tịch thu, tiêu hủy.

- Đối với số tiền 1.100.000 đồng thu giữ của bị cáo Mai Thị H không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại cho bị cáo nhưng tiếp tục quy trữ số tiền 1.100.000 đồng để đảm bảo việc thi hành án.

Bị cáo Mai Thị H thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và không có ý kiến tranh luận gì với phần luận tội của Kiểm sát viên.

Lời nói sau cùng của các bị cáo:

- Bị cáo Mai Thị H: Bị cáo đã nhận thức rõ hành vi phạm tội của mình là vi phạm pháp luật và mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Sơn Trà, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Sơn Trà, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Quá trình điều tra cũng như tranh tụng tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận: Để có tiền tiêu xài cá nhân, từ giữa năm 2018 đến ngày 04/8/2023, bị cáo đã nhiều lần mua trái phép chất ma túy dạng cỏ Mỹ của một người đàn ông (không rõ nhân thân lai lịch) ở khu vực Bến xe Đà Nẵng với số tiền 1.000.000đồng để bán lại kiếm lời, bị cáo đã 04 lần bán trái phép chất ma túy dạng cỏ Mỹ cho Đặng Văn H. Trong đó: Ngoài lần H1 đến nhà bị cáo vào ngày 04/8/2023 để mua trái phép ma túy dạng cỏ Mỹ nhưng bị cáo chưa kịp bán thì bị bắt quả tang, thì bị cáo còn ba lần bán trái phép ma túy cho H1 (01 lần vào sáng ngày 03/8/2023; 02 lần còn lại không nhớ cụ thể thời gian). Tất cả các lần H1 đến nhà bị cáo tại Phòng 103 Chung cư A4 để mua trực tiếp 50.000đồng ma túy cỏ Mỹ, H1 đưa tiền mặt cho bị cáo và nhận gói ma túy cỏ Mỹ từ bị cáo. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án, người chứng kiến, phù hợp với các chứng cứ, tài liệu điều tra thu thập có tại hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có cơ sở để kết luận bị cáo đã phạm vào tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại Điểm b Khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Sơn Trà, Tp Đà Nẵng truy tố là có cơ sở, đúng pháp luật..

[3] Xét tính chất vụ án thì thấy: Bị cáo nhiều lần mua trái phép chất ma túy dạng cỏ mỹ để bán nhiều lần cho Đặng Văn H sử dụng và được hưởng lợi từ việc mua bán trái phép chất ma túy. Bị cáo là người khỏe mạnh, có đầy đủ khả năng nhận thức và điều khiển hành vi của mình nhưng không lo làm ăn lương thiện mà lại thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy dạng cỏ Mỹ để bán

lại kiểm lời. Hành vi phạm tội của bị cáo là rất nghiêm trọng, thực hiện với lỗi cố ý không những xâm phạm tới chính sách quản lý độc quyền của nhà nước về các chất ma túy mà còn gây ảnh hưởng đến tình hình trật tự an toàn xã hội, gây bất ổn trong nhân dân trên địa bàn Tp Đà Nẵng nói chung và địa bàn quận Sơn Trà nói riêng. Do đó đối với bị cáo cần phải lên cho một mức án thật nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung. Song xét tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo tự thú những lần phạm tội trước đó nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s, r khoản 1 Điều 51 của BLHS để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo khi quyết định hình phạt.

[4] Về hình phạt bổ sung: Căn cứ khoản 5 Điều 251 của Bộ luật hình sự phạt bổ sung bị cáo số tiền 5.000.000đồng (Năm triệu đồng).

[5] Về xử lý vật chứng:

- Đối với phong bì niêm phong đựng mẫu hoàn trả theo Kết luận giám định số 1659/KL-KTHS ngày 10/8/2023 của Phân viện khoa học hình sự tại TP. Đà Nẵng, 10 vỏ bao ni lông kích thước (8,5x5)cm chưa qua sử dụng; 15 vỏ bao ni lông màu vàng có in dòng chữ “Made in Australia” kích thước 10x8,5cm chưa qua sử dụng; 01 cuộn giấy màu trắng và 01 thau nhựa màu đỏ. Đây là vật cấm tàng trữ, cấm lưu hành, không sử dụng được nên HĐXX tịch thu, tiêu hủy.

- Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Realme màu xanh số Imei1: 865394041565197, sim số: 0905104662 thu giữ của Mai Thị H. Đây là tài sản không liên quan đến hành vi phạm tội nên HĐXX trả lại cho bị cáo Mai Thị H là phù hợp.

- Truy thu nộp ngân sách Nhà nước số tiền 50.000đồng tiền thu lợi bất chính của Mai Thị H.

Đối với số tiền 1.100.000đồng thu giữ của bị cáo Mai Thị H không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại cho bị cáo nhưng tiếp tục quy trữ số tiền 1.100.000đồng để đảm bảo việc thi hành án.

Toàn bộ vật chứng này hiện nay Chi cục Thi hành án dân sự quận Sơn Trà, Tp Đà Nẵng đang tạm giữ theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 01/11/2023.

[6] Đối với Đặng Văn H chưa có tiền án, tiền sự đối với các tội quy định tại Điều 248, 249, 250, 251 và 252 BLHS, xét nghiệm ma túy đối với H1 cho kết quả âm tính nên Cơ quan CSĐT Công an quận Sơn Trà không đề cập xử lý hình sự và hành chính đối với H1 là có căn cứ.

- Đối với người đàn ông bán trái phép ma túy cỏ Mỹ cho bị cáo tại Bến xe Đà Nẵng hiện chưa xác định được nhân thân lai lịch nên Cơ quan CSĐT Công an quận Sơn Trà tách ra, tiếp tục xác minh, làm rõ là có căn cứ.

[7] Xét đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa về áp dụng điều luật, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cũng như phần xử lý vật chứng là có căn cứ nên chấp nhận.

[8] Án phí HSST bị cáo phải chịu 200.000đồng.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Mai Thị H phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

- Căn cứ Điểm b Khoản 2, 5 Điều 251, điểm s, r khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Mai Thị H 07 (Bảy) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 04/8/2023.

Hình phạt bổ sung: Phạt tiền bị cáo Mai Thị H 5.000.000đồng (Năm triệu đồng).

2/ Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tuyên:

- Tịch thu, tiêu hủy một phong bì niêm phong đựng mẫu hoàn trả theo Kết luận giám định số 1659/KL-KTHS ngày 10/8/2023 của Phân viện khoa học hình sự tại TP. Đà Nẵng, 10 vỏ bao ni lông kích thước (8,5x5)cm chưa qua sử dụng; 15 vỏ bao ni lông màu vàng có in dòng chữ "Made in Australia" kích thước 10x8,5cm chưa qua sử dụng; 01 cuộn giấy màu trắng và 01 thau nhựa màu đỏ.

- Trả lại cho bị cáo Mai Thị H 01 điện thoại di động hiệu Realme màu xanh số Imeil: 865394041564197, sim số: 0905104662.

- Truy thu nộp ngân sách Nhà nước số tiền 50.000đồng tiền thu lợi bất chính của Mai Thị H.

- Trả lại cho bị cáo Mai Thị H số tiền 1.100.000đồng do không liên quan đến hành vi phạm tội nhưng tiếp tục quy trừ số tiền 1.100.000đồng để đảm bảo việc thi hành án.

Toàn bộ vật chứng này hiện nay Chi cục Thi hành án dân sự quận Sơn Trà, Tp Đà Nẵng đang tạm giữ theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 01/11/2023.

3/ Án phí HSST: Căn cứ Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Án phí HSST bị cáo Mai Thị H phải chịu 200.000đồng (Hai trăm nghìn đồng).

Báo cho những người tham gia tố tụng có mặt biết có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 kể từ ngày bản án được giao hoặc được niêm yết tại nơi thường trú.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có

quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Người tham gia tố tụng;
- VKSND q. Sơn Trà;
- VKSND thành phố Đà Nẵng;
- Chi cục THADS q. Sơn Trà;
- Công an quận Sơn Trà;
- Nhà tạm giữ Công an quận Sơn Trà;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Tô Thị Thy Tuyết

